

QUYẾT ĐỊNH

**Về ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường
cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất bảo vệ thực vật trên
đường bộ và bằng phương tiện thủy nội địa**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 1744/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2626/TTr-SNNMT-PC ngày 29 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung, phạm vi ủy quyền

Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức: cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất bảo vệ thực vật trên đường bộ và bằng phương tiện thủy nội địa; điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất bảo vệ thực vật trên đường bộ và bằng phương tiện thủy nội địa khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép; cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất bảo vệ thực vật trên đường bộ và bằng phương tiện thủy nội địa do bị mất, bị hỏng theo quy định tại khoản 4 Điều 17 Nghị định số 34/2020/NĐ-CP và khoản 4 Điều 14 Nghị định số 161/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 2. Điều kiện ủy quyền

1. Bên ủy quyền: Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Chịu trách nhiệm với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương về các nội dung đã ủy quyền.

b) Đảm bảo các nguồn lực và điều kiện cho các cơ quan nhận ủy quyền thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn đã ủy quyền.

c) Có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã ủy quyền; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của việc ủy quyền và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình ủy quyền, trừ trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân nhận ủy quyền thực hiện không đúng nội dung, phạm vi, thời hạn đã được ủy quyền theo quy định.

d) Trường hợp việc ủy quyền dẫn đến cần thay đổi trình tự, thủ tục, thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền thì thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025.

2. Bên nhận ủy quyền: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tham mưu văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh các quy định làm thay đổi thẩm quyền đang được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên để thực hiện nội dung được Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền.

b) Trường hợp việc ủy quyền dẫn đến cần thay đổi trình tự, thủ tục, thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền theo quy định tại khoản 3 và khoản 6 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025 thì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện đầy đủ các nội dung này.

c) Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn đã được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền. Bên nhận ủy quyền chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền trong trường hợp thực hiện không đúng nội dung, phạm vi, thời hạn đã được ủy quyền. Có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh nội dung, phạm vi, thời hạn ủy quyền. Không được ủy quyền tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được ủy quyền.

Sử dụng hình thức văn bản, con dấu của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.

d) Chuẩn bị nguồn lực để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền.

đ) Chấp hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra về các nội dung được ủy quyền.

e) Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền cho Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

Điều 3. Thời gian ủy quyền

Thời gian ủy quyền là 05 (năm) năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành cho đến hết ngày 27 tháng 02 năm 2031.

Điều 4. Phân công trách nhiệm thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện các nội dung, phạm vi, thời hạn được ủy quyền nêu tại Điều 1 của Quyết định này theo quy định pháp luật. Tổ chức thông tin rộng rãi các nội dung được ủy quyền cho các tổ chức, cá nhân được biết; sắp xếp, bố trí các nguồn lực để thực hiện các nội dung đã được ủy quyền.

2. Giao Sở Xây dựng

Thực hiện công tác quản lý về giao thông vận tải, an toàn giao thông liên quan đến vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất bảo vệ thực vật trên đường bộ và bằng phương tiện thủy nội địa.

3. Giao Sở Nội vụ

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện các nội dung ủy quyền tại Quyết định này.

4. Giao Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí nguồn kinh phí thực hiện cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất bảo vệ thực vật theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất bảo vệ thực vật trên đường bộ và bằng phương tiện thủy nội địa.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở: Tư pháp;
- VPUB: các PCVP;
- Phòng ĐT;
- Lưu: VT (ĐT/Thị)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Minh Thạnh